

Bản án số: **73/2020/DSST**

Ngày: **07/09/2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN- TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tự Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Đạt và bà Phạm Thị Thành

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Lệ Quyên- Cán bộ Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hương- Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 36/2020/TLST- DS ngày 02 tháng 03 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXX ngày 30/07/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2020/QĐ- HPT ngày 19/08/2020, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S**

Trụ sở: Số X đường N, phường Y, quận Z, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị L và ông Nghiêm Mạnh T – Chuyên viên xử lý nợ theo Giấy ủy quyền số 76/2019/GUQ- CNLB ngày 28/06/2019 của ông Bùi Tú N - Giám đốc Ngân hàng TMCP S– Chi nhánh L trên cơ sở Giấy ủy quyền số 4061/2018/GUQ- PL ngày 10/12/2018 của bà Nguyễn Đức Thạch D- Tổng giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP S

(Bà L và ông T có mặt)

*** Bị đơn: Bà Lương Thị V, sinh năm 1977**

Hộ khẩu thường trú: Tổ X (nay là tổ Z) phường N, quận Lo, Hà Nội

(Bà V vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP S do bà Nguyễn Thị L và ông Nghiêm Mạnh Th trình bày:**

Ngày 21/4/2016, bà Lương Thị V có ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. Căn cứ vào thu nhập của bà Lương Thị V, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng 50.000.000 đồng, lãi suất 2,15%/tháng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, bà V đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 146.000.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, bà V đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 132.868.930 đồng. Sau đó, Ngân hàng đã liên hệ với bà V nhiều lần nhưng bà V vẫn không thanh toán trả. Đến ngày 31/10/2018 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tạm tính đến ngày 07/09/2020 bà Lương Thị V còn nợ Ngân hàng các khoản gồm:

- Nợ gốc: 44.544.986 đồng.
- Nợ lãi quá hạn: 32.418.822 đồng.

Tổng cộng: 76.963.808 đồng.

Đến nay, Ngân hàng TMCP Syêu cầu bà V phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền nợ gốc và lãi là 76.963.808 đồng.

Buộc bà Lương Thị V tiếp tục phải thanh toán các khoản lãi phát sinh từ ngày 07/09/2020 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

*** Bà Lương Thị V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không vắng mặt do đó không có lời khai.**

Tại phiên tòa:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện
- Bị đơn là bà Lương Thị V vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên phát biểu ý kiến:

Tòa án thụ lý vụ án theo đúng quy định pháp luật. Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Thẩm phán đã xác định đúng và đầy đủ tư cách tham gia tố tụng của nguyên đơn, bị đơn. Về thu thập tài liệu chứng cứ, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 97, Điều 208, Điều 209, Điều 210, Điều 211 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn là bà Lương Thị V mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ bằng phương thức niêm yết công khai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” của Ngân hàng TMCP S đối với bà Lương Thị V

2. Buộc bà Lương Thị V phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm tính đến ngày 07/09/2020 gồm: Nợ gốc: 44.544.986 đồng; Nợ lãi quá hạn: 32.418.822 đồng. Tổng cộng: 76.963.808 đồng.

Buộc bà Lương Thị V tiếp tục phải trả lãi theo lãi suất thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng; Bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP S, thông báo về việc thay đổi lãi suất cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản vay.

Bà Lương Thị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

- **Về thẩm quyền:** Nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần S có đơn khởi kiện yêu cầu bà Lương Thị V trả tiền nợ vay. Căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 21/04/2016 thì giữa Ngân hàng và bà Lương Thị V đã xác lập quan hệ tín dụng vay tài sản, mục đích vay là để tiêu dùng cá nhân. Do đó, Ngân hàng thương mại cổ phần S khởi kiện yêu cầu bà Lương Thị V trả số tiền nợ thẻ tín dụng gồm nợ gốc và lãi còn thiếu đây là vụ án dân sự về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Bà Lương Thị V có hộ khẩu thường trú tại: Tổ X (nay là tổ Z) phường N, quận L, Hà Nội. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì Tòa án nhân dân quận Long Biên có thẩm quyền giải quyết vụ án.

- **Về tố tụng:**

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Long Biên đã tổng đạt hợp lệ cho bà Lương Thị V bằng phương thức niêm yết công khai thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, thông báo về phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hòa giải và các văn bản tố tụng nhưng bà V đều vắng mặt không có lý do.

Ngày 30/07/2020, Tòa án nhân dân quận Long Biên ra quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXX và ấn định phiên tòa được mở vào hồi 09 giờ 00’ ngày 19/08/2020. Quyết định đưa vụ án ra xét xử đã được tổng đạt hợp lệ cho bà V bằng phương thức niêm yết công khai theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 19/08/2020, bà V không có mặt. Tòa án ra Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2020/QĐ- HPT ngày 19/08/2020 và ấn định phiên tòa tiếp theo được mở vào hồi 08 giờ 30’ ngày 07/09/2020. Quyết định hoãn phiên tòa được tổng đạt hợp lệ cho bà V bằng phương thức niêm yết công khai theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 07/09/2020, bà V vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- **Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S**

Đối với số tiền nợ gốc và lãi: Căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 21/04/2016 do Ngân hàng cung cấp và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì có đủ cơ sở xác định giữa bà Lương Thị V và Ngân hàng có quan hệ vay tiền qua hình thức sử dụng thẻ tín dụng. Theo Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quy định: “Việc không thanh toán ít nhất số tiền tối thiểu của chủ thẻ cho đến kỳ phát hành thông báo tiếp theo sẽ tạo nên sự vi phạm theo Hợp đồng. Trong trường hợp này, toàn bộ tổng dư nợ sẽ trở nên đến hạn ngay lập tức và chủ thẻ phải thanh toán...Áp dụng lãi suất nợ quá hạn là 150% của lãi suất được công bố áp dụng tại thời điểm hiện tại”. Do bà V đã vi phạm Hợp đồng nên ngày 31/10/2018 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Do đó Ngân hàng yêu cầu bà V phải trả số tiền nợ gốc là 44.544.986 đồng, lãi quá hạn là 32.418.822 đồng. Tổng cộng: 76.963.808 đồng là có cơ sở chấp nhận. Buộc bà V phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền nợ trên ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bà Lương Thị V còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn do các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, Bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, thông báo về việc thay đổi lãi suất và phí phát hành kể từ thời điểm xét xử sơ thẩm cho đến khi trả hết khoản nợ cho Ngân hàng là có cơ sở và phù hợp với quy định tại Điều 90; 91; 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng

Về án phí: Bà Lương Thị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 203, Điều 220, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ các Điều 90; 91; 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều 468 Bộ luật Dân sự
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S

Buộc bà Lương Thị V phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S theo Giấy đề nghị phát hành thẻ kèm hợp đồng ngày 21/04/2016 số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 07/09/2020, các khoản gồm: **Nợ gốc: 44.544.986 đồng, lãi quá hạn là**

32.418.822 đồng. Tổng cộng: 76.963.808 đồng (Bảy mươi sáu triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn tám trăm linh tám đồng)

Khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, bà Lương Thị V còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng; Bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP S, thông báo về việc thay đổi lãi suất kể từ thời điểm xét xử sơ thẩm cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí:

Bà Lương Thị V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 3.848.190 đồng (Ba triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn một trăm chín mươi đồng)

Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần S 1.350.000 đồng (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0016012 ngày 27/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, TP. Hà Nội

Án xử công khai sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần S có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bà Lương Thị V vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKS, Chi cục THADS quận Long Biên
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tự Hiếu